TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sùng Thị Sua, ông Sùng A Dông
- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST - HS ngày 26/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 03/4/2025; Quyết định thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 01/2025/QĐ -TA ngày 08/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị D -** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1973 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn S, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào Chờ N (đã chết) và bà Sùng Thị P (đã chết); C là Vàng A T (đã chết) và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 09/01/2025 đến ngày 18/01/2025, tạm giam từ ngày 18/01/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Giàng A C1 - Sinh năm 2002. Nơi cư trú: Thôn S, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (không có lý do).

- *Người phiên dịch:* Ông Giàng A D1 - Sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 08/01/2025 bị cáo Thào Thị D đi tìm mua ma tuý ở thôn S, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Khi bị cáo đi đến nhà ông Giàng A S ở cùng thôn, thấy Giàng A S đang đứng ở cửa, tại đây bị cáo hỏi và mua được

của Giàng A S 01 gói ma tuý được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo quay về nhà và cất giấu gói ma tuý ở đầu giường ngủ của mình. Đến khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 09/01/2025 bị cáo lấy gói ma tuý mua được ra sử dụng một ít, số còn lại bị cáo gói lại như cũ. Sau đó vào khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo cầm gói ma tuý ở bàn tay phải và đi mua mì tôm ở quán T1 để ăn sáng. Đến 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đang quay về thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói ma tuý.

Căn cứ lời khai của bị cáo về việc mua ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Giàng A S, quá trình khám xét đã thu giữ trong tủ gỗ số tiền 20.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm:

+ 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, miệng gói được hàn kín, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng thể rắn.

Bị cáo khai nhận mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng và đã bị Cơ quan điều tra phát hiện và bắt quả tang số ma tuý còn lại bị cáo cất giấu trong người.

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 09/01/2025 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định: Các cục chất bột màu trắng, thể rắn thu giữ của Thào Thị D có khối lượng 0,2793 gam làm mẫu vật gửi giám định toàn bộ, ký hiệu H1.

Kết luận giám định số: 80/KL - KTHS ngày 15/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng thu giữ của Thào Thị D có ký hiệu, khối lượng H1: 0,2793 gam các cục chất bột màu trắng, thể rắn là chất ma tuý: Loại Heroine. H mẫu vật còn lại sau giám định có ký hiệu, khối lượng 0,2 gam.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với số tiền 20.000.000đồng thu giữ khi khám xét tại nhà Giàng A S, quá trình xác minh đã làm rõ số tiền trên là của Giàng A C1 (con trai của Giàng A S) do đi làm thuê tiết kiệm được mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 11/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho Giàng A C1.

Cáo trạng số 09/CT-VKSHTC ngày 25/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Thào Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ gói niêm phong cũ; đề nghị chấp nhận quyết định của Cơ quan điều tra về việc trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Giàng A C1 số tiền 20.000.000 đồng; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần tiến hành xác minh tại địa phương, gia đình nhưng Giàng A S đều không có mặt tại nơi cư trú, chính quyền

địa phương và gia đình không biết S đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người đối với Giàng A S nhưng không tìm được.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A C1. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội:Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng K Công an tỉnh Đ.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 08/01/2025 bị cáo đã mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 50.000 đồng tại thôn S, xã X để sử dụng, đến 08 giờ 40 phút ngày 09/01/2025 đã bị tổ công tác Công an huyện T bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,2793 gam Heroine để cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì giá trị, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện

kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vấn đề khác có liên quan: Theo lời khai của bị cáo nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ là do bị cáo mua được của Giàng A S vào ngày 08/01/2025 và chỉ có hai người biết với nhau. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra đã triệu tập, xác minh nhiều lần để làm rõ sự việc nhưng Giàng A S đều không có mặt tại nơi cư trú, do đó Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người nhưng cho đến nay chưa tìm được Giàng A S, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, xử lý đối với Giàng A S trong vụ án này.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với khối lượng 0,2 gam Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ gói niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của Giàng A C1 và không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7] Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 438/GCN –HN.HCN ngày 02/01/2025 của UBND xã X, nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thào Thị D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 09/01/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Số ma tuý còn lại sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,2 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ gói niêm phong cũ.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/4/2025); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan